

TTĐT (2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 769/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Tổ Công tác của Chính phủ về phát triển công nghệ chiến lược

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 5
	Ngày: 05.15.2026

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Thông báo số 22-TB/CQTTCĐ ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tại Phiên họp chuyên đề về Công nghệ chiến lược;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 68/TTr-BKH-CN ngày 24 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ Công tác của Chính phủ về phát triển công nghệ chiến lược (sau đây gọi tắt là Tổ Công tác), gồm các thành viên sau đây:

- Tổ trưởng Tổ Công tác: Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng.
- Tổ phó Tổ Công tác: Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Vũ Hải Quân.

3. Các thành viên Tổ Công tác:

- Bộ trưởng Bộ Tài chính Ngô Văn Tuấn;
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hoàng Thanh Tùng;
- Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng;
- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trịnh Việt Hùng;
- Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hoàng Minh Sơn;
- Bộ trưởng Bộ Xây dựng Trần Hồng Minh;
- Bộ trưởng Bộ Y tế Đào Hồng Lan;
- Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Thượng tướng Nguyễn Văn Hiến;
- Thứ trưởng Bộ Công an Trung tướng Đặng Hồng Đức;
- Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Minh Hằng;
- Cục trưởng Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Trung ương Đảng Ngô Hải Phan.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ Công tác

1. Chức năng

Tổ Công tác có chức năng tham mưu, giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, điều phối việc giải quyết các vấn đề quan trọng, liên ngành trong phát triển công nghệ chiến lược.

2. Nhiệm vụ

a) Nghiên cứu, đề xuất giải pháp; rà soát, đề xuất hoàn thiện Danh mục công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách; điều phối, theo dõi, giám sát việc triển khai; đề xuất bố trí nguồn lực và kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

b) Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phân công, điều phối, phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc giải quyết các vấn đề quan trọng, liên ngành về phát triển công nghệ chiến lược;

c) Rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, nguồn lực và tổ chức thực hiện; đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định giải pháp xử lý theo quy định;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo phân công, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

3. Quyền hạn

a) Yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý;

b) Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định về cơ chế, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp và xử lý các khó khăn, vướng mắc;

c) Tổ chức các cuộc họp, hội nghị, làm việc với các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp và các chủ thể có liên quan để phục vụ công tác tham mưu, điều phối;

d) Mời các chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước tham gia tư vấn, hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ của Tổ Công tác.

Điều 3. Cơ quan thường trực của Tổ Công tác

1. Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực của Tổ Công tác.

2. Cơ quan thường trực sử dụng bộ máy hiện có để giúp việc cho Tổ Công tác thực hiện nhiệm vụ.

3. Cơ quan có thành viên tham gia Tổ Công tác sử dụng bộ máy hiện có để giúp việc cho thành viên Tổ Công tác thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 4. Nguyên tắc, chế độ làm việc của Tổ Công tác

1. Tổ Công tác chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quyết định này và Quy chế hoạt động của Tổ Công tác.

2. Tổ Công tác làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu; các thành viên Tổ Công tác thực hiện nhiệm vụ theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được Tổ trưởng phân công.

3. Tổ trưởng Tổ Công tác được sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ, Tổ phó Tổ Công tác và thành viên Tổ Công tác được sử dụng con dấu của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ được giao của Tổ Công tác.

4. Tổ trưởng Tổ Công tác ban hành Quy chế hoạt động của Tổ Công tác.

5. Tổ Công tác tự giải thể khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 5. Kinh phí hoạt động của Tổ Công tác

1. Kinh phí hoạt động của Tổ Công tác do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan thường trực.

2. Kinh phí hoạt động của thành viên Tổ Công tác được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan có thành viên tham gia Tổ Công tác.

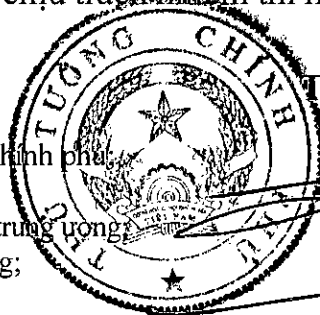
Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Các thành viên Tổ Công tác; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các thành viên Tổ công tác;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2). **78**



THỦ TƯỚNG

Lê Minh Hưng